

Số: 03/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Kỳ, ngày 16 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 143/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023 giữa:

**Nguyên đơn:** chị **Võ Thị H** – Sinh ngày: 26/3/1998

Nơi ĐKKHKT: Xóm Đ, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Xóm H, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An.

**Bị đơn:** anh **Trần Văn L** - Sinh ngày: 15/5/1995

Nơi ĐKKHKT: Xóm Đ, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị H và anh Trần Văn L.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Chị Võ Thị H và anh Trần Văn L đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao con chung là Trần Văn Khánh Đ, sinh ngày 12/11/2016 cho anh Trần Văn L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị H cấp

dưỡng tiền nuôi con cho anh L mỗi tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) tính từ tháng 01/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với khoản tiền cấp dưỡng tiền nuôi con) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Võ Thị H và anh Trần Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Võ Thị H tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng tiền nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Võ Thị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000027 ngày 11 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H.Tân Kỳ;
- UBND xã Kỳ Sơn, H. Tân Kỳ;
- Thi hành án dân sự H. Tân Kỳ;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hương**